TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc L - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 09/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Phước L**, sinh năm 1962; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà **Võ Thị S**, sinh năm 1956; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Phước L và bà Võ Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Nguyễn Phước L và bà Võ Thị S thống nhất có 02 con chung Nguyễn Thị Thuý Hồng, sinh ngày 29/9/1980 và Nguyễn Hồng Khanh sinh ngày 11/5/1982 đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Phước L và bà Võ Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Ông Nguyễn Phước L tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng ông L là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bà Võ Thị S tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 75.000đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng bà S là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí nên được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3: 01;
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3: 01;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long: 01;
- UBND xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 06.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thúy Quỳnh